

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2022/HS-PT
Ngày: 08-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 167/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

- Các bị cáo có kháng cáo:

- Đỗ Anh T, sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1972; Anh, chị, em ruột có 02 người; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1998, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp 9, xã L, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Bích Th, sinh năm 1976; Anh, chị, em ruột có 02 người; Có vợ tên Lê Thị Mỹ H2, sinh năm 2000 và 02 người con, sinh năm 2021 và 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:
Phạm Thanh X.

- Bị hại: Nguyễn Minh T1.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Văn L, Nguyễn Văn T2.

- Người làm chứng: Nguyễn Vũ C, Lưu Thị Cẩm H3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 06/01/2022, Đỗ Anh T xảy ra mâu thuẫn với Trần Văn L, Nguyễn Văn T2 trong lúc làm việc tại Công ty E thuộc ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An. T bị L và T2 đánh bằng tay tại cổng Công ty E nhưng không bị thương tích. Sau đó, T đi về nhà trọ rồi quay trở lại Công ty lần nữa để nói chuyện với T2 và L. Khi đến nơi thì hai bên tiếp tục cãi nhau, L và T2 định đánh T nhưng được mọi người can ngăn. T gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Ph (là bạn làm chung Công ty với T) nói “Ph ơi, mày đang ở đâu, tao bị mấy thằng bên chuyên 7 đánh, mày có đồ không đem xuống cho tao”, ý của T là có Dao hay Mã Tấu đem xuống cho T thì Ph đồng ý nên trả lời “để tao chạy xuống”. Lúc này, Ph đang trong phòng trọ tại Khu 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An, trong phòng có Phạm Thanh X là bạn Ph đến chơi. Ph lấy 01 con dao dài 60cm, mũi nhọn, có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 45cm, rộng 03cm, cán bằng gỗ màu đen dài 15cm, rộng 03cm (dao do Ph mua trên mạng) bỏ vào cốp xe mô tô biển số 52k4-4139 và lấy 01 dao thái lan giấu trong người rồi rủ X “mày đi theo tao xuống Công ty đánh mấy thằng này” thì X đồng ý. Khi đi, X thấy Ph để con dao bằng kim loại dài 60cm bỏ vào trong cốp xe, X điều khiển xe mô tô biển số 52K4-4139 chở Ph đến Cổng công ty E gặp T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh, biển số 66F1-467.48 đến quán cháo vịt thuộc ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An để tìm L và T2 còn X chở Ph chạy theo sau. Khi đến quán cháo vịt, T đậu xe ở lề đường trước quán, X đậu xe bên lề đường đối diện. Ph mở cốp xe lấy con dao có lưỡi bằng kim loại dài 45cm cầm bên tay phải và lấy dao thái lan cầm bên tay trái rồi cùng với T đi vào trong quán, X đứng ngoài xe chờ. L và T2 đang ngồi chung bàn với Nguyễn Minh T1, Ngô Anh Ph1, Nguyễn Văn H4, Lê Ngọc H5 (tất cả đều làm chung Công ty) đang ngồi ăn ở quán cháo Vịt. Khi thấy T và Ph đi vào thì nhóm của L bỏ chạy. Riêng, T1 không biết chuyện gì nên không bỏ chạy, Ph đi đến chỗ T1 đứng đối diện cách khoảng 01m dùng dao có lưỡi bằng kim loại dài 45cm chém từ trên xuống vào người T1, T1 đưa tay trái lên đỡ trúng vào cổ tay trái gây thương tích, T1 bỏ chạy. Ph ra xe để X chở về phòng trọ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ph đến Công an xã Long Cang trình diện và giao nộp hung khí gây án. Còn T1 được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TGT.22-PY ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của anh Nguyễn Minh T1 như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo vết thương vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, lành tốt, kích thước 12cm x 0,6cm. Hiện hạn chế vận động các ngón tay do còn đau.

- 01 sẹo vết mổ vùng 1/3 dưới mặt trước cẳng tay trái, lành tốt, kích thước: 08 cm x 0,3cm.

Kết quả chụp Xquang: Gãy 1/3 dưới 2 xương cẳng tay trái và hiện đang kết hợp xương quay.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh T1 là 22% (hai mươi hai phần trăm)”.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Đức còn thu giữ: 01 con dao dài 60 cm, mũi nhọn, có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 45cm, rộng 03 cm, cán bằng gỗ màu đen dài 15 cm, rộng 03 cm do bị cáo Ph tự nguyện giao nộp. Riêng con dao thái lan, bị cáo Ph đem về nhà trọ đã làm lạc mất nên không thu hồi được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh X 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án (11/8/2022).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 12/8/2022, bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 20/8/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, là lao động chính trong gia đình; bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo xin hưởng án treo có cung cấp bản thân bị cáo bệnh, bị cáo Nguyễn Hoàng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp bị cáo có con nhỏ mới sinh là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo gây ra nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với Trần Văn L, Nguyễn Văn T2 trong lúc làm việc tại Công ty nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, Đỗ Anh T điện thoại rủ Nguyễn Hoàng Ph mang theo hung khí đi đánh Trần Văn L, Nguyễn Văn T2. Ph đồng ý và rủ thêm Phạm Thanh X cùng đi. Khi đến quán cháo vịt thuộc ấp 4, xã, huyện C, tỉnh Long An, Ph và T đi vào quán đuổi đánh nhóm của L và T2 còn X đứng bên ngoài. Do L và T2 bỏ chạy nên khi thấy Nguyễn Minh T1 là bạn của L và T2 đứng ở quán, Ph cầm 01 con dao dài 60cm, mũi nhọn, có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 45cm, rộng 03cm, cán bằng gỗ màu đen dài 15cm, rộng 03cm là hung khí nguy hiểm chém từ trên xuống trúng vào cổ tay trái của T1 gây thương tích với tỷ lệ là 22%.

[3] Hành vi của các bị cáo trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm chém vào người bị hại gây thương tích với tỷ lệ 22% nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Anh T là người điện thoại rủ rê bị cáo Ph mang theo hung khí nguy hiểm để đi giải quyết mâu thuẫn nên T là người chủ mưu còn Ph thực hiện với vai trò là người thực hành. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng khả năng lao động của bị hại nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, là lao động chính trong gia đình; bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo xin hưởng án treo có cung cấp bản thân bị cáo bị bệnh rề thắt lưng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, hơn nữa, bị cáo là người chủ mưu rủ rê người khác phạm tội nên không đủ điều kiện được hưởng án treo, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp bị cáo có con nhỏ mới sinh vào ngày 27/10/2022 là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Hơn nữa, đối với bị cáo Ph, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại do đó hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót, tuy nhiên, không có kháng cáo, kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

[6] Bị cáo Nguyễn Hoàng Ph có con sinh vào ngày 27/10/2022 nên cấp phúc thẩm sửa phần lý lịch của bị cáo Ph.

[7] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đỗ Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Ph 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Đỗ Anh T và Nguyễn Hoàng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Thành